

Superior Court of Washington, County of _____
Tòa Thượng Thẩm Washington, Quận

In re Guardianship/Conservatorship of:
Về Quyền Giám Hộ/Quyền Bảo Hộ:

No. _____
Số _____

Respondent/Minor
Bị Đơn/Trẻ Vị Thành Niên

Motion to Appoint Lawyer
Kiến Nghị Chỉ Định Luật Sư

(MT)
(MT)

Motion to Appoint Lawyer ***Kiến Nghị Chỉ Định Luật Sư***

Use this form together with Order Appointing Lawyer (form GDN ALL 022). Check local court rules or ask the court clerk how you present this motion.

Sử dụng mẫu đơn này cùng với Lệnh Chỉ Định Luật Sư (mẫu đơn GDN ALL 022). Kiểm tra các quy tắc của tòa án địa phương hoặc hỏi lục sự tòa án về cách thức quý vị trình bày kiến nghị này.

1. Who is making this request?

Ai sẽ đưa ra yêu cầu này?

My name is _____. I am a:
Tôi tên là _____ . Tôi là một:

☐ Respondent or minor 12 years or older
Bị Đơn hoặc trẻ vị thành niên từ 12 tuổi trở lên

☐ Parent of the children
Cha/mẹ của các trẻ

☐ Court Visitor or Guardian ad Litem
Người Bảo Hộ Đặc Biệt hoặc Người Giám Hộ Tạm Thời

☐ Guardian or Conservator
Người Giám Hộ hoặc Người Bảo Hộ

☐ Lawyer for Respondent, who has not been appointed in this case
Luật Sư của Bị Đơn, người đã không được chỉ định trong vụ án này

☐ Other (describe relationship): _____
Khác (mô tả mối quan hệ):

2. Who needs a lawyer?

Ai cần một luật sư?

I ask the court to appoint lawyer/s for (name/s) _____

Tôi yêu cầu tòa án chỉ định (các) luật sư cho ((các) tên) _____

3. Why should a lawyer be appointed in a Minor Guardianship? (Check all that apply)

Vì sao cần phải chỉ định luật sư trong Quyền Giám Hộ Trẻ Vị Thành Niên? (Đánh dấu tất cả mục thích hợp)

☐ Does not apply. This is **not** a Minor Guardianship case.

*Không áp dụng. Đây **không** phải một vụ án Quyền Giám Hộ Trẻ Vị Thành Niên.*

☐ The **parent/s** listed in section 2 ☐ can ☐ **cannot** afford a lawyer (indigent) and:

Cha/mẹ (cha mẹ) được liệt kê ở Mục 2 ☐ có thể ☐ **không thể** đủ khả năng thuê một luật sư (nghèo khó) và:

☐ object to guardianship over their child.

phản đối quyền giám hộ đối với con họ.

☐ may consent to guardianship over their child, but a lawyer is needed to make sure this consent is fully informed.

có thể đồng ý quyền giám hộ đối với con họ, nhưng cần có một luật sư để bảo đảm việc đồng ý này được thông báo đầy đủ.

☐ need a lawyer because: _____

cần một luật sư bởi vì:

Important! The court **must** appoint a lawyer at **public expense** for an indigent parent who appears in a minor guardianship case if any one of the above statements is true. If a parent is **not** indigent, the court **may** appoint a lawyer if any one of the above statements is true. A parent may have to fill out a financial statement.

Quan Trọng! Tòa án **phải** chỉ định một luật sư bằng **chi phí công** cho cha/mẹ nghèo khó hiện diện tại vụ án quyền giám hộ trẻ vị thành niên nếu bất kỳ một tuyên bố nào trên đây là đúng.

Nếu cha/mẹ **không** nghèo khó, tòa án **có thể** chỉ định một luật sư nếu bất kỳ một tuyên bố nào trên đây là đúng. Cha/mẹ có thể phải điền vào một báo cáo tài chính.

☐ The **child** listed in section 2:

Con được liệt kê ở Mục 2:

☐ is age 12 or older and has asked for a lawyer.

từ 12 tuổi trở lên và đã yêu cầu một luật sư.

☐ should have a lawyer, as recommended by a Guardian ad Litem or Court Visitor.

nên có một luật sư, theo đề nghị của Người Giám Hộ Tạm Thời hoặc Người Bảo Hộ Đặc Biệt.

☐ has chosen a lawyer who has not yet been appointed by the court.

đã chọn một luật sư chưa được tòa án chỉ định.

☐ needs a lawyer because: _____

cần một luật sư bởi vì:

4. **Why should a lawyer be appointed in a Minor Conservatorship or Protective Arrangement?** *(Check all that apply)*

Vì sao cần phải chỉ định luật sư trong Quyền Bảo Hộ Trẻ Vị Thành Niên hoặc Thỏa Thuận Bảo Hộ? *(Đánh dấu tất cả mục thích hợp)*

- ☐ Does not apply. This is **not** a Minor Conservatorship or Protective Arrangement.
*Không áp dụng. Đây **không** phải một Quyền Bảo Hộ Trẻ Vị Thành Niên hoặc Thỏa Thuận Bảo Hộ.*
- ☐ The minor's chosen lawyer has not yet been appointed by the court.
Luật sư đã chọn của trẻ vị thành niên chưa được tòa án chỉ định.
- ☐ The minor's rights cannot otherwise be adequately protected and represented.
Nếu không, các quyền của trẻ vị thành niên sẽ không được bảo hộ và đại diện đầy đủ.
- ☐ The minor needs a lawyer because: _____
Trẻ vị thành niên cần một luật sư bởi vì:
- ☐ A lawyer must be appointed for the minor at **public expense** because:
*Một luật sư phải được chỉ định bằng **chi phí công** bởi vì:*
- ☐ the minor cannot afford a lawyer.
trẻ vị thành niên không thể đủ khả năng thuê một luật sư.
- ☐ the expense of a lawyer would result in substantial hardship to the minor.
chi phí một luật sư sẽ gây khó khăn đáng kể cho trẻ vị thành niên.
- ☐ the minor does not have practical access to funds to pay a lawyer.
(The court may require reimbursement if this is the only reason to appoint a lawyer at public expense.)
trẻ vị thành niên không có khả năng tiếp cận nguồn tiền thực tế để chi trả cho luật sư.
(Tòa án có thể yêu cầu hoàn trả nếu đây là lý do duy nhất để chỉ định luật sư bằng chi phí công.)
- ☐ The minor's **parent** needs a lawyer because they:
Cha/mẹ trẻ vị thành niên cần một luật sư bởi vì:
- ☐ object to conservatorship/protective arrangement over their child.
phản đối quyền bảo hộ/thỏa thuận bảo hộ đối với con họ.
- ☐ may consent to conservatorship/protective arrangement over their child, but a lawyer is needed to make sure this consent is fully informed.
có thể đồng ý quyền bảo hộ/thỏa thuận bảo hộ đối với con họ, nhưng cần có một luật sư để bảo đảm việc đồng ý này được thông báo đầy đủ.
- ☐ other reason: _____
lý do khác:

5. Why should a lawyer be appointed in an Adult Guardianship, Conservatorship, or Protective Arrangement? (Check all that apply)

Vì sao cần phải chỉ định luật sư trong Quyền Giám Hộ, Quyền Bảo Hộ hoặc Thỏa Thuận Bảo Hộ Người Lớn? (Đánh dấu tất cả mục thích hợp)

- ☐ Does not apply.
Không áp dụng.
- ☐ Respondent's chosen lawyer has not yet been appointed by the court.
Luật sư đã chọn của Bị Đơn chưa được tòa án chỉ định.
- ☐ Respondent's rights cannot otherwise be adequately protected and represented.
Nếu không, các quyền của Bị Đơn sẽ không được bảo vệ và đại diện đầy đủ.
- ☐ Respondent objects to the petition.
Bị Đơn phản đối đơn xin.
- ☐ Respondent requests appointment of a lawyer.
Bị Đơn yêu cầu chỉ định một luật sư.
- ☐ Respondent needs a lawyer because: _____
Bị Đơn cần một luật sư bởi vì:
- ☐ Petitioner filed a Petition for Emergency Guardianship/Conservatorship.
Nguyên Đơn đã nộp Đơn Xin Quyền Giám Hộ/Quyền Bảo Hộ Khẩn Cấp.

6. Who should be appointed?

Ai nên được chỉ định?

- ☐ The court should decide who to appoint.
Tòa án sẽ quyết định ai để chỉ định.
- ☐ (Lawyer name) _____, WSBA number _____
(Tên luật sư) _____, WSBA số _____
should be appointed as lawyer for (name) _____
nên được chỉ định làm luật sư cho (tên)
- ☐ This lawyer is the willing counsel of this person's choosing.
Luật sư này là cố vấn sẵn sàng theo sự lựa chọn của người này.
- ☐ (Lawyer name) _____, WSBA number _____
(Tên luật sư) _____, WSBA số _____
should be appointed as lawyer for (name) _____
nên được chỉ định làm luật sư cho (tên)
- ☐ This lawyer is the willing counsel of this person's choosing.
Luật sư này là cố vấn sẵn sàng theo sự lựa chọn của người này.

7. Payment

Khoản Chi Trả

The lawyer should be appointed:
Luật sư nên được chỉ định:

- ☐ At **public** expense because:
*Bằng chi phí **công** bởi vì:*

- ☐ Respondent cannot afford a lawyer.
Bị Đơn không thể đủ khả năng thuê một luật sư.
- ☐ The expense of a lawyer would result in substantial hardship to Respondent.
Chi phí một luật sư sẽ gây khó khăn đáng kể cho Bị Đơn.
- ☐ Respondent does not have practical access to funds to pay a lawyer.
*Bị Đơn không có khả năng tiếp cận nguồn tiền thực tế để chi trả cho luật sư.
(The court may require reimbursement if this is the only reason to appoint a lawyer at public expense.)*
(Tòa án có thể yêu cầu hoàn trả nếu đây là lý do duy nhất để chỉ định luật sư bằng chi phí công.)

- ☐ At **private** expense.
*Ở mức chi phí **tự trả**.*

The lawyer must be paid at a rate of \$ _____ per hour up to a maximum of \$ _____ or _____ hours unless the lawyer obtains prior approval from the court for a different amount. The payment shall be made by (name) _____.
*Luật sư phải được chi trả ở mức chi phí là \$ _____ mỗi giờ lên đến tối đa là \$ _____ hoặc [-] giờ trừ khi luật sư có được sự chấp thuận trước của tòa án cho một số tiền khác.
Khoản chi trả sẽ được thực hiện bởi (tên)*

Person asking for this order fills out below:

Người đang yêu cầu lệnh này điền vào dưới đây:

I declare under penalty of perjury under the laws of the State of Washington that the facts I have provided on this form are true.

Tôi cam đoan dưới hình phạt khai man theo luật lệ của Tiểu Bang Washington rằng các thông tin tôi đã cung cấp trong mẫu đơn này đều đúng sự thật.

Signed at (city and state): _____ Date: _____
Đã ký tại (thành phố và tiểu bang): _____ Ngày: _____



Person asking for this order signs here
Người đang yêu cầu lệnh này ký ở đây

Print name here
Tên viết in ở đây

The following is my contact information:
Sau đây là thông tin liên hệ của tôi:

Email: _____ Phone (Optional): _____
Email: _____ Điện Thoại (Không bắt buộc): _____

I agree to accept legal papers for this case at (check one):
Tôi đồng ý nhận giấy tờ pháp lý cho vụ án này tại (đánh dấu một mục):

- ☐ my lawyer's address, listed below.
địa chỉ luật sư của tôi, được liệt kê dưới đây:
- ☐ the following address (this does **not** have to be your home address):
*địa chỉ dưới đây (địa chỉ này **không** phải là địa chỉ nhà quý vị):*

<i>Street Address or PO Box</i> <i>Địa Chỉ Đường hoặc PO Box</i>	<i>City</i> <i>Thành Phố</i>	<i>State</i> <i>Tiểu Bang</i>	<i>Zip</i> <i>Mã Vùng</i>
---	---------------------------------	----------------------------------	------------------------------